

THỦ TƯỚNG CHÍNH  
PHỦ  
Số: 171/2007/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2007

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Ủy ban Bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 174/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 07 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể bảo vệ và phát triển bền vững môi trường sinh thái, cảnh quan lưu vực sông Cầu;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Bắc Giang, Bắc Ninh, Hải Dương thuộc lưu vực sông Cầu,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Thành lập và chức năng**

- Thành lập Ủy ban Bảo vệ môi trường lưu vực sông Cầu (sau đây gọi tắt là Ủy ban sông Cầu).
- Ủy ban sông Cầu là tổ chức chỉ đạo, điều phối liên ngành, liên vùng để nhằm thống nhất thực hiện các nội dung của Đề án tổng thể bảo vệ và phát triển bền vững môi trường sinh thái cảnh quan lưu vực sông Cầu (sau đây gọi tắt là Đề án tổng thể sông Cầu) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại theo Quyết định số 174/2006/QĐ-TTg ngày 28 tháng 7 năm 2006.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban sông Cầu**

- Tổ chức và, hướng dẫn việc thực hiện Đề án tổng thể sông Cầu.;
- Điều phối và giải quyết các vấn đề mang tính liên ngành, liên vùng trong hoạt động bảo vệ và phát triển bền vững môi trường sinh thái, cảnh quan lưu vực sông Cầu.;
- Thông qua và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, dự án, kế hoạch hành động năm năm và hàng năm theo nguyên tắc phối hợp giữa các tỉnh thuộc lưu vực.;
- Kiến nghị các Bộ, ngành liên quan để chỉ đạo, hướng dẫn việc triển khai các chương trình, dự án nhằm thực hiện Đề án tổng thể sông Cầu và các chương trình, dự án khác về bảo vệ môi trường tại lưu vực sông Cầu.;
- Kiến nghị xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể sông Cầu.;

6. Chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về môi trường trong việc triển khai Đề án tổng thể sông Cầu.;

7. Huy Vận động các nguồn lực trong nước và quốc tế để hỗ trợ việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án tổng thể sông Cầu và bảo vệ môi trường, phát triển bền vững lưu vực sông Cầu.;

8. Định kỳ kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch đã được phê duyệt.;

9. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết xử lý các tranh chấp, vướng mắc giữa các địa phương trong việc khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường lưu vực vượt quá thẩm quyền. mà Ủy ban sông Cầu không giải quyết được;

10. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung các nội dung của Đề án tổng thể sông Cầu.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Các Thành viên của Ủy ban sông Cầu gồm:

a) Chủ tịch Ủy ban sông Cầu: là Chủ tịch Ủy ban nhân dân của một trong sáu tỉnh thuộc lưu vực, đảm nhiệm luân phiên theo thứ tự bằng chữ cái với 3 năm cho nhiệm kỳ đầu và 2 năm cho các nhiệm kỳ tiếp theo. Chủ tịch Ủy ban sông Cầu nhiệm kỳ đầu là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.;

b) Phó Chủ tịch: là Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;..

c) Các Ủy viên: là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh thuộc lưu vực sông Cầu; đại diện lãnh đạo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương nghiệp, Thủy sản, Xây dựng, Giao thông vận tải và Văn phòng Chính phủ.

2. Giúp việc Ủy ban sông Cầu là Văn phòng Ủy ban sông Cầu.

### **Điều 4. Hoạt động của Ủy ban sông Cầu**

1. Ủy ban sông Cầu hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; quyết định theo đa số.;

2. Ủy ban sông Cầu họp định kỳ sáu tháng một lần. Khi cần thiết, Chủ tịch Ủy ban có thể triệu tập họp bất thường;

3. Ủy ban sông Cầu được sử dụng con dấu của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy Ủy ban sông Cầu**

1. Các Thành viên Ủy ban sông Cầu (bao gồm Chủ tịch, các Phó chủ tịch Ủy Ủy ban sông Cầu) có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

a) Chỉ đạo việc triển khai, tổ chức thực hiện Đề án tổng thể sông Cầu liên quan đến Bộ, ngành, địa phương do mình quản lý;

b) Chỉ đạo tổ chức xây dựng và đề xuất các kế hoạch năm năm và hàng năm liên quan đến việc triển khai Đề án tổng thể sông Cầu trong phạm vi quản lý;

c) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban sông Cầu;

d) Thực hiện các kết luận đã được Ủy ban sông Cầu thông qua đối với công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Bộ, ngành hoặc địa phương.